

Số: 184/PH-THPTAC

Đông Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC**  
**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**  
**GIAI ĐOẠN 2024 - 2026 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của từng nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó;

Căn cứ Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT 2018);

Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/20219 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Luật Giáo dục 2019 (sửa đổi) được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT- BGDDT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung Trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Trên cơ sở đó, Trường THPT Âu Cơ xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2026, tầm nhìn đến năm 2030 như là sự tiếp nối của phương hướng, chiến lược phát triển giai đoạn trước đây cụ thể như sau:

## **I. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH**

### **1. Môi trường bên trong**

#### **1.1. Quy mô trường lớp**

Trường THPT Âu Cơ được thành lập theo Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Nam, đóng trên địa bàn thôn Tổng Coói, xã Ba, huyện Đông Giang với tổng diện tích nhà trường khoảng 21.966,7 m<sup>2</sup>. Đến nay cơ sở của trường được trang bị khá đồng bộ, các dãy phòng học kiên cố với 10 phòng học chính, khu thí nghiệm thực hành với 03 phòng thực hành (Lý, Hóa, Sinh), 02 phòng máy vi tính, có thư viện, có hội trường, khu hiệu bộ, khu tập thể giáo viên và khu nội trú học sinh... Với cơ sở vật chất hiện có và nguồn lực đội ngũ giáo viên hiện nay, đảm bảo tốt cho nhu cầu dạy và học.

Sau 15 năm kể từ khi thành lập đến nay, Trường THPT Âu Cơ đã trở thành một ngôi trường khang trang, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Chất lượng giáo dục của nhà trường được giữ vững; hằng năm tỷ lệ tốt nghiệp THPT trên 97%, (năm học 2022 - 2023 và 2023 - 2024 tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 100%), tỷ lệ HS đỗ vào các trường đại học, cao đẳng từ 35% trở lên. Các Đoàn thể trong nhà trường được cấp trên xếp loại vững mạnh, đạt nhiều thành tích to lớn góp phần

tạo nên thành tựu chung của trường. Từ năm học 2009 - 2010 đến năm học 2023 - 2024: Đạt tập thể lao động tiên tiến (Năm học 2022 - 2023 đạt tập thể lao động xuất sắc).

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2026, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Trường THPT Âu Cơ quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Đông Giang nói riêng và của tỉnh Quảng Nam nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

### 1.2. *Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

| Đội ngũ        | Số lượng  | Nữ        | Trình độ chuyên môn |           |           |           |           | Chính trị |           | Đạt chuẩn | Trên chuẩn |
|----------------|-----------|-----------|---------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------|
|                |           |           | Trên ĐH             | ĐH        | CĐ        | TC        | Khác      | Cao cấp   | Trung cấp |           |            |
| CBQL           | 03        | 0         | 0                   | 03        | 0         | 0         | 0         | 01        | 02        | 03        | 0          |
| Giáo viên      | 27        | 17        | 01                  | 26        | 0         | 0         | 0         | 0         | 01        | 26        | 01         |
| Nhân viên      | 12        | 9         | 0                   | 02        | 01        | 01        | 08        | 0         | 0         | 12        | 0          |
| <b>Tổng số</b> | <b>42</b> | <b>26</b> | <b>01</b>           | <b>31</b> | <b>01</b> | <b>01</b> | <b>08</b> | <b>01</b> | <b>03</b> | <b>41</b> | <b>01</b>  |

- Tỷ lệ đảng viên: 45% (19/42).

### 1.3. *Chất lượng giáo dục toàn diện*

- Năm học 2024 - 2025: Trường có 14 lớp học với tổng số 467 học sinh; có 05 lớp 10 với 183 HS; 04 lớp 11 với 141 HS; 05 lớp 12 với 143 HS.

- Chất lượng các mặt giáo dục của nhà trường ngày một nâng lên, cụ thể:

#### \* *Kết quả xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện*

| Năm học     | Tổng số HS | Tốt |        | Khá |        | TB/Đạt |        | Yếu/CĐ |        |
|-------------|------------|-----|--------|-----|--------|--------|--------|--------|--------|
|             |            | SL  | TL (%) | SL  | TL (%) | SL     | TL (%) | SL     | TL (%) |
| 2022 - 2023 | 438        | 337 | 76.9   | 84  | 19.2   | 17     | 3.9    | 0      | 0.0    |
| 2023 - 2024 | 415        | 355 | 85.5   | 48  | 11.6   | 12     | 2.9    | 0      | 0.0    |

#### \* *Kết quả xếp loại học lực/học tập*

| Năm học     | Tổng số HS | Giỏi/Tốt |        | Khá |        | TB/Đạt |        | Yếu/CĐ |        |
|-------------|------------|----------|--------|-----|--------|--------|--------|--------|--------|
|             |            | SL       | TL (%) | SL  | TL (%) | SL     | TL (%) | SL     | TL (%) |
| 2022 - 2023 | 438        | 39       | 8.9    | 210 | 47.9   | 180    | 41.1   | 9      | 2.1    |
| 2023 - 2024 | 415        | 53       | 12.8   | 192 | 46.3   | 169    | 40.7   | 1      | 0.2    |

Thống kê chung về Tỷ lệ chất lượng xếp loại Học lực/học tập và Hạnh kiểm/ rèn luyện từ Trung bình trở lên có tăng so với năm học trước đó.

**\* Kết quả thi học sinh giỏi, thi KHK, tốt nghiệp THPT**

- Kết quả tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh:

| Năm học     | Giải đồng đội |     |    |    | Giải cá nhân |     |    |    |    |
|-------------|---------------|-----|----|----|--------------|-----|----|----|----|
|             | Nhất          | Nhì | Ba | TS | Nhất         | Nhì | Ba | KK | TS |
| 2022 - 2023 | 0             | 0   | 02 | 02 | 0            | 0   | 02 | 04 | 06 |
| 2023 - 2024 | 0             | 0   | 0  | 0  | 0            | 0   | 04 | 02 | 06 |

- Đạt giải 02 Khuyến khích Hội thi “Văn học - học văn” cấp Trung học phổ thông năm học 2023 - 2024.

- *Thi KHK cấp tỉnh*: Trong những năm gần đây, nhà trường cũng chú trọng đến việc tạo điều kiện cho HS tham gia và sáng chế, nghiên cứu khoa học. Thông qua quá trình tuyển chọn, đưa các sản phẩm đi tham dự kì thi cấp tỉnh được công nhận 02 sản phẩm.

- *Tỷ lệ tốt nghiệp THPT*: Tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm có sự tiến bộ rõ rệt; đặc biệt là 02 năm học 2022 - 2023 và 2023 - 2024 đạt tỷ lệ tốt nghiệp THPT 100% vượt chỉ tiêu so với nghị quyết đề ra.

- Tỷ lệ đỗ vào các trường đại học, cao đẳng hàng năm từ trên 35%.

#### **1.4. Cơ sở vật chất**

- Khối phòng học: có 10 phòng học và đã được trang bị tivi phục công tác dạy và học.

- Khu hiệu bộ gồm có: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng Văn thư; 01 phòng y tế; 01 phòng Kế toán; 01 phòng Đoàn TN; 01 phòng Công đoàn; 01 phòng Truyền thông; 01 phòng Hội đồng; 01 Thư viện; 01 phòng đọc giáo viên và 01 phòng đọc học sinh.

- Phòng bộ môn: 01 phòng Lý - Công nghệ, 01 phòng Hoá học, 01 phòng Sinh học, 02 phòng Tin học được kết nối mạng internet và 01 phòng học chung.

- Khu tập thể giáo viên có 08 phòng, khu nội trú học sinh có 26 phòng và có 01 bếp ăn học sinh

- Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có nhà xe đủ chỗ và riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

#### **1.5. Nhận định điểm mạnh, điểm yếu**

##### **1.5.1. Điểm mạnh**

- Lãnh đạo nhà trường là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thường xuyên, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tiễn. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh và học sinh tin tưởng.

- Chất lượng giáo dục ổn định hàng năm, công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả ổn định.

- Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

- Những thành tích nổi bật của Nhà trường:

+ Được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm học 2022 - 2023.

+ Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT Quảng Nam tặng về thành tích đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

+ Công đoàn: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2022 - 2023 và 2023 -2024.

+ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiều năm liền xếp loại vững mạnh xuất sắc, được Huyện đoàn Đông Giang tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2023.

+ Chi bộ: được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022, 2023.

### **15.2. Điểm yếu**

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của GV, NV lãnh đạo trường chủ yếu là động viên, nhắc nhở, nên một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, ngại ứng dụng CNTT nhất là với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Trang thiết bị cũ, hư hỏng và còn lạc hậu chưa đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Vẫn còn thiếu nhà thi đấu TDTT, bãi tập, phòng tổ bộ môn; nhiều cơ sở vật chất bị hư hỏng, xuống cấp.

- Đa phần học sinh khu vực miền núi có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình học sinh ít quan tâm việc học con em mình. Một bộ phận HS chưa tự giác, ý thức học tập và rèn luyện chưa cao, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập; nhận

thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kĩ năng sống, còn ham chơi, lười học.

- Một số giáo viên trẻ còn chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh. Đội ngũ giáo viên hằng năm thường biến động do chuyển công tác, bỏ việc vì nhiều lý do (lương không đủ cải thiện cuộc sống, hoàn cảnh gia đình, không yêu nghề...) dẫn đến việc thiếu hụt giáo viên cục bộ ở một số môn học, dẫn đến chất lượng dạy học không đồng đều.

## **2. Môi trường ngoài**

### **2.1. Thời cơ**

- Trong nhiều năm liền nhà trường là một trong những cơ sở giáo dục có chất lượng của huyện Đông Giang, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam, Huyện ủy, UBND huyện Đông Giang, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể huyện; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường.

- Được phụ huynh học sinh tín nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Công nghệ thông tin ở địa bàn có phát triển khá mạnh tạo thuận lợi cho việc dạy - học, trong công tác hướng nghiệp của nhà trường.

### **2.2. Thách thức**

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội.

- Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức - động cơ - thái độ học tập của học sinh, một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

- Thực trạng sinh viên ra trường không có việc làm (ở miền núi) trong những năm gần đây và thực trạng chế độ thu nhập của lao động qua đào tạo so với lao động không qua đào tạo ở các công ty, xí nghiệp,... không có sự chênh lệch nhiều; thu nhập ở các đơn vị hành chính, sự nghiệp công thấp so với bên ngoài nên chưa tạo động lực tích cực đến ý chí học tập của học sinh.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

### **1. Sứ mệnh**

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỷ cương đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo dựng được môi trường giáo dục phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của mỗi học sinh. Sản phẩm giáo dục của nhà trường là những công dân có trách nhiệm với bản thân, gia

đình và xã hội; tự tin, năng động, sáng tạo và hội nhập quốc tế. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

## **2. Tầm nhìn**

- Trường THPT Âu Cơ hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng chuẩn “trường học hạnh phúc” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh và học sinh tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Phấn đấu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng khá tốt và ổn định, là bộ mặt giáo dục của huyện nhà, là đơn vị trường miền núi có chất lượng cao trong giảng dạy và học tập và là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới những tầm cao mới

## **3. Giá trị cốt lõi**

- (1) Kỷ cương - Nề nếp;
- (2) Tình đoàn kết - Sự hợp tác;
- (3) Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm;
- (4) Trung thực - Sáng tạo;
- (5) Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững;
- (6) Khát vọng vươn lên;
- (7) Năng động - Hội nhập.

## **4. Phương châm hành động**

***“Dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương, đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục làm nên uy tín, danh dự của nhà trường”.***

## **III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **1. Mục tiêu chung**

- Phát triển nhà trường theo mô hình “trường học hạnh phúc” có môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện; có uy tín về chất lượng giáo dục và phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2025.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng trong các trường miền núi top đầu của Tỉnh; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Thể chế và chính sách**

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của Trường đảm bảo sự thống nhất.

- Thực hiện nghiêm túc 100% chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định. Xây dựng cơ chế tài chính minh bạch các nguồn thu, chi.

## **2.2. Tổ chức bộ máy**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm.

## **2.3. Công tác đội ngũ**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm chuẩn mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc khoa học.

- Phân đầu đến năm 2030 có trên 30% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ đào tạo trên chuẩn.

- Hằng năm 100% CB, GV, NV đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo và các quy định của pháp luật, các quy định của ngành...

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, quản lý.

- 100% cán bộ, giáo viên đổi mới phương pháp quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn, giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Hằng năm, 30% cán bộ, giáo viên, nhân viên có sáng kiến được xếp loại từ đạt yêu cầu trở lên; có sáng kiến cấp tỉnh.

## **2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung Chương trình GDPT 2018. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học đi đôi với hành, lý thuyết đi đôi với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng

sống cơ bản. Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại, phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### *2.4.1. Quy mô:*

- + Lớp học: Duy trì từ 13 - 15 lớp.
- + Học sinh: Từ 450 - 500 học sinh.
- + Đảm bảo duy trì sĩ số từ 97% trở lên.

#### *2.4.2. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh:*

Mức Tốt: từ 90,0%; mức Khá: dưới 9,0%; mức Đạt: dưới 1,0%; Không có học sinh bị đánh giá kết quả rèn luyện ở mức Chưa đạt.

#### *2.4.3. Đánh giá kết quả học tập của học sinh:*

Mức Tốt: từ 15%; mức Khá: từ 50%; mức Đạt: dưới 35%; Phần đầu không có học sinh bị đánh giá kết quả học tập ở mức Chưa đạt. Học sinh lên lớp đạt từ 99% trở lên.

#### *2.4.4. Thi tốt nghiệp THPT:*

Đạt tỷ lệ tốt nghiệp từ 98,0% trở lên; điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT cao hơn điểm trung bình các môn thi của tỉnh; tỷ lệ học vào các trường Đại học, Cao đẳng đạt trên 40% số học sinh dự thi.

#### *2.4.5. Chất lượng mũi nhọn:*

- Thi học sinh Giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: Phần đầu có học sinh đạt giải Nhất, giải Nhì, nằm trong top 03 các trường khu vực miền núi.
- Tham gia cuộc thi, hội thi cấp tỉnh đạt giải.
- Tham gia các Hội thao cấp tỉnh: Đạt huy chương.

*2.4.6. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục học sinh tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.*

### **2.5. Cơ sở vật chất**

- Xây dựng trường "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc", xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.
- Hoàn thành kết nối internet cho hai phòng thực hành Tin học và khu học đường để đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học; đảm bảo 100% phòng học có máy chiếu cho giáo viên sử dụng.
- Xây dựng Thư viện đạt mức độ 1 các tiêu chuẩn của trường Trung học theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trong năm học 2024 - 2025.

- Sửa chữa 02 khu nhà vệ sinh học sinh; nâng cấp bê tông hóa tường rào; sửa chữa, lắp đặt thêm hệ thống camera an ninh; sửa chữa hệ thống điện, nước và hệ thống phòng cháy nổ nhằm đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Tiếp tục bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng làm việc, sân chơi bãi tập thể dục thể chất (nhà đa năng), thiết bị dạy học và cơ sở vật chất khác theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng đảm bảo hiệu quả, lâu dài.

## **2.6. Kế hoạch-tài chính**

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi. Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định

- Hàng năm, vận động 30% kinh phí từ cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ học sinh, cựu học sinh, cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân, các cơ quan, xí nghiệp, công ty, các doanh nhân thành đạt và các tổ chức xã hội.

## **2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu**

- Xây dựng và khai thác có hiệu quả website của Trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

## **3. Lộ trình thực hiện**

### **3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2024 - 2026**

- Rà soát, xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất để đáp ứng tốt nhất công tác dạy học của nhà trường.

- Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học mũi nhọn, ổn định quy mô trường lớp, đội ngũ, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh, bằng khen Bộ Giáo dục đào tạo, trường chuẩn quốc gia vào năm 2026.

### **3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030**

Hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá. Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương

có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

#### **IV. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

##### **1. Đối với tổ chức quản lý nhà trường**

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác, tự chủ đối với hoạt động chuyên môn thông qua một cơ chế khoa học, chặt chẽ, lấy hiệu quả chuyên môn làm thước đo để đánh giá sự công hiến.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của Lãnh đạo nhà trường để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa” trong nhà trường, nhằm tạo ra một cơ chế quản lý gọn, nhẹ, hiệu quả. Ứng dụng mạnh mẽ Công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý nhân sự, quản lý điểm, xếp loại học sinh, quản lý thư viện, tài sản nhà trường, ...

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Thực hiện tốt các chủ trương về công khai chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục, phát huy tác dụng của hoạt động giám sát xã hội về chất lượng và hiệu quả giáo dục; Thực hiện chế độ tài chính đúng quy định, chống các hiện tượng lạm thu, thu sai quy định.

- Tích cực đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra. Kết hợp giữa kiểm tra có báo trước và kiểm tra đột xuất, tạo nề nếp chủ động trong dạy học và hoạt động thường xuyên, hạn chế hiện tượng đối phó trong hoạt động chuyên môn; đặc biệt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Quản lý tốt hoạt động dạy học, hoạt động dạy thêm học thêm; tăng cường quản lý chất lượng dạy học. Tăng cường quản lý hoạt động chuyên môn theo hướng chuyên sâu, chuyên ngành giảm bớt các thủ tục hành chính.

- Thực hiện tốt công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục. Công khai hóa kết quả kiểm định, thanh tra, kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng hệ thống website của nhà trường làm phương tiện cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh cũng như việc công khai các điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, các nguồn thu, ... của nhà trường.



- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

## **2. Xây dựng đội ngũ**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên cốt cán.

Xây dựng chế độ phụ cấp ưu đãi có tính chất động viên, tạo môi trường thuận lợi để thu hút động viên các cán bộ, giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực, tận tâm với nghề, yêu trường lớp.

## **3. Nâng cao chất lượng giáo dục**

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung Chương trình sách giáo khoa mới. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

## **4. Phát triển cơ sở vật chất**

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực

hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

- Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm của từng giáo viên.

- Xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

### **5. Phát huy mối liên hệ trong và ngoài nhà trường**

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVN và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; Ban đại diện CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến phương hướng, chiến lược**

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2026 và tầm nhìn đến 2030.

- Phương hướng, chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Trong đó chú ý đến sứ mạng - tầm nhìn, các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới - phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện, chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai phương hướng, chiến lược; điều chỉnh, bổ sung phương hướng, chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường, của Ngành.

### **2. Phân công nhiệm vụ**

#### **2.1. Đối với Hiệu trưởng**



- Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nhà trường.
- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.
- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung phương hướng, chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

## **2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

## **2.3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác**

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học; làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu phương hướng, chiến lược.

## **2.4. Đối với tổ chuyên môn**

Trên cơ sở phương hướng, chiến lược của trường, tổ chức thực hiện phương hướng, chiến lược trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

## **2.5. Đối với Đoàn Thanh niên**

- Trên cơ sở phương hướng, chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công phương hướng, chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn, thân thiện.

## **2.6. Đối với giáo viên**

Căn cứ phương hướng, chiến lược; kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học; thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

## **2.7. Đối với nhân viên**

Căn cứ phương hướng, chiến lược; kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học; thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa, có kế hoạch quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Sở GDĐT có kế hoạch xây dựng bổ sung cho trường thêm dãy phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng theo hướng hiện đại để thay các phòng đã xuống cấp để đáp ứng yêu cầu dạy học, mỹ quan nhà trường.

2. Cấp bổ sung thêm máy tính cho các phòng máy thay cho máy cũ, hư hỏng. Cấp bổ sung thiết bị, dụng cụ thí nghiệm thực hành cho các phòng bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành.

Trên đây là Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển Trường THPT Âu Cơ giai đoạn 2024 - 2026 và tầm nhìn đến năm 2030. Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, đáp ứng mục tiêu đặt ra nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của huyện Đông Giang, của tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh sẽ có những điều chỉnh, bổ sung phù hợp với từng nội dung cụ thể./.

### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (để b/c);
- UBND huyện Đông Giang (để b/c);
- HT, PHT (để c/đ, t/h);
- CE, ĐTN (để p/h)'
- TCM, TVP (để t/h);
- Công khai Website trường;
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Văn Nghĩa**

**PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GDĐT**

THÀNH LẬP NGÀY 15/11/2007

12/11

